

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 20/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Việt Cường

2. Bà Phạm Thị Kim Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-HS ngày 05/12/2024 đối với bị cáo: Mai Đức K. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 17/12/1976, tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ F, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 08/12. Họ và tên cha: Mai Văn S - sinh năm 1933 (đã chết). Họ và tên mẹ: Trần Thị L - sinh năm 1948 (đã chết). Vợ: Khổng Thị Lan H, sinh năm 1980 (đã ly hôn năm 2012). Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Năm 2007, bị công an thị xã N xử phạt hành chính về hành vi mua ma túy cho người khác tại quyết định số 24 ngày 15/9/2007.

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 02/2009/HS-ST ngày 18/02/2009.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/10/2024, tạm giam từ ngày 11/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã N, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi liên quan đồng thời là người làm chứng: Lò Văn N sinh năm 1977, trú tại bản Chao Hạ 2, xã N, thị xã N, có mặt.

*Người làm chứng: Đào Việt T sinh năm 1985, trú tại tổ G, phường P, thị xã N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 08/10/2024, tổ công tác của Công an phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ F, phường T thì phát hiện tại ngõ C, đường H có một nam giới điều khiển xe máy điện không đội mũ bảo hiểm, tổ công tác tiến hành dừng phương tiện thì đối tượng bỏ chạy nhưng sau đó đã bị tổ công tác không chế giữ lại, đối tượng tự khai nhận là Mai Đức K sinh năm 1976, trú tại tổ F, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái, đồng thời khai nhận đang mang ma túy đi bán cho Lò Văn N sinh năm 1977, trú tại bản Chao Hạ 2, xã N, thị xã N. Mai Đức K tự giác lấy trong cốp xe máy điện giao nộp 10 viên nén màu hồng và 03 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu bên trong mỗi đoạn đều có chứa chất bột nén màu trắng, K khai nhận 10 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp thường gọi là Hồng phiến và chất bột nén màu trắng là ma túy loại Heroine, K cất giấu nhằm mục đích để bán cho N và những người nghiện khác. Cùng lúc đó Lò Văn N đi đến thì bị tổ công tác giữ lại xét hỏi, N đã thừa nhận đang đến gặp K để mua ma túy. Kiểm tra người Lò Văn N phát hiện tạm giữ số tiền 250.000đ và 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng. Sau đó, Mai Đức K còn giao nộp thêm 02 túi nilon chứa chất bột nén màu trắng, là H1 để ở phía trước hiên cửa nhà K. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của K 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng và 01 xe máy điện nhãn hiệu Victoria, màu sơn xám, biển số đăng ký 21MA-202.96. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Đức K về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, thu giữ, niêm phong vật chứng và tạm giữ tài sản theo quy định.

Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Mai Đức K tại tổ F, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Mai Đức K tự giác khai nhận trước đó đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn N và Đào Việt T, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 07/10/2024, N gọi điện thoại cho K hỏi mua ma túy để sử dụng, K đồng ý bán và hẹn N đến khu vực đường thanh niên kéo dài gần chợ C1 thuộc tổ P, phường T, thị xã N để trao đổi mua bán. Tại nơi hẹn, K đã bán cho N 03 đoạn ống nhựa chứa Heroine với giá 250.000đ, sau đó N mang Heroine về nhà một mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 11 giờ ngày 08/10/2024, Đào Việt T sinh năm 1985, trú tại tổ G, phường P, thị xã N gọi điện thoại cho K hỏi mua 02 gói ma túy để sử dụng, K đồng ý rồi dẫn T đến gần cổng nhà K lấy ma túy, K để trong lỗ gạch gần cổng nhà, lấy xong thì để tiền vào đó cho K. Sau đó, K lấy 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine cuốn băng dính đen để trong lỗ gạch cho T rồi đi vào nhà, một lúc sau T đến lấy 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine và để số tiền 200.000đ vào lỗ gạch cho K, khi T rời đi một lúc thì K ra lấy tiền, còn T mang Heroine mua được về nhà một mình sử dụng hết.

Về nguồn gốc chất ma túy Mai Đức K khai nhận: Khoảng đầu tháng 9 năm 2024, Mai Đức K đã nhiều lần đi đến khu vực đập tràn thuộc bản Lôm, xã H, thị xã

N để tìm mua ma túy, tại đây K đã gặp một người đàn ông không quen biết và mua ma túy nhiều lần của người này, mỗi lần K mua từ khoảng 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, sau đó mang về nhà chia thành nhiều đoạn ống nhựa để tiện sử dụng cho bản thân và bán. K không nhớ được cụ thể những lần đã mua ma túy mà chỉ nhớ được lần mua gần đây nhất là khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/10/2024, K điều khiển xe máy điện biển số 21MA-202.96 đi đến đoạn khu đập tràn thuộc bản Lôm, xã H, thị xã N gặp người đàn ông bán ma túy cho K những lần trước, K đã mua được của người này 2.000.000đ Heroine và 500.000đ 10 viên ma túy tổng hợp thường gọi là Hồng phiến để trong 01 túi nilon màu đen. Sau đó, K mang về nhà lấy một phần Heroine chia ra cho vào các đoạn ống nhựa, loại ống hút nước giải khát rồi hàn kín 02 đầu lại thành các đoạn ống nhựa chứa Heroine. K đã sử dụng cho bản thân hết một số đoạn ống nhựa chứa Heroine, bán cho T 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine, số ma túy còn lại gồm: 03 đoạn ống nhựa chứa Heroine, 10 viên ma túy tổng hợp và 02 túi nilon chứa Heroine K1 đã giao nộp cho cơ quan Công an khi bị bắt quả tang.

* Tại bản Kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Y kết luận:

- Các viên nén màu hồng khi bắt quả tang Mai Đức K có tổng khối lượng là: 0,96 gam. 0,1 gam trích từ 0,96 gam các viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Mai Đức K trong túi nilon thứ nhất có tổng khối lượng là 0,18 gam. 0,08 gam trích từ 0,18 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Mai Đức K trong túi nilon thứ hai và thứ ba có tổng khối lượng là 1,88 gam. 0,1 gam trích từ 1,88 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

* Tại bản Kết luận giám định số 637/KL-KTHS ngày 17/10/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh Y kết luận: *“01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ gửi giám định đều là tiền thật.”*

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKS - NL ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Mai Đức K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Đức K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Truy thu nộp ngân sách đối với Mai Đức K số tiền 450.000đ, tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách đối với Lò Văn N số tiền 250.000đ, 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy: 0,86

gam Methamphetamine và 1,88 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các túi nilon và các đoạn ống nhựa. Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu VICTORIA, màu xám, biển số đăng ký 21MA-202.96, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1968 trú tại tổ A, trị trấn Mù Cang C, huyện M, tỉnh Yên Bái (là người sống chung như vợ chồng với Mai Đức K nhưng chưa đăng ký kết hôn), Mai Đức K đã sử dụng làm phương tiện để phạm tội nhưng bà Nguyễn Thị H2 không biết cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H2. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Đức K thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra Lò Văn N, Đào Việt T cũng khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua Heroine để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo Mai Đức K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Trong 02 ngày, 07/10/2024 và ngày 08/10/2024, tại khu vực đường thanh niên kéo dài gần chợ C1 thuộc tổ P, phường T, thị xã N và tại cổng nhà Mai Đức K ở tổ F, phường T, thị xã N, Mai Đức K đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, thu được 450.000đ. Cụ thể: bán cho Lò Văn N 03 đoạn ống nhựa chứa Heroine thu được 250.000đ; bán cho Đào Việt T 02 đoạn ống nhựa chứa Heroine thu được 200.000đ. Đến khoảng 13 giờ 15 phút ngày 08/10/2024, tại đầu ngõ C đường H thuộc tổ F, phường T, thị xã N, khi Mai Đức K trên đường mang ma túy đi bán cho Lò Văn N thì bị tổ công tác của Công an phường T, thị xã N bắt quả tang, thu giữ của Mai Đức K 0,96 gam Methamphetamine và 2,06 gam Heroine, tổng khối lượng 02 loại ma túy là 3,02 gam, K cất giấu mục đích để sử dụng và để bán. Mai Đức K là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc bán trái phép Heroine cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép H1 và M để bán và thực tế đã 03 lần bán trái phép Heroine cho người khác của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng: “*Phạm tội hai lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

Heroin là chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Mai Đức K biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn, khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; ngoài hành vi trên đường mang ma túy đi bán cho Lò Văn N thì bị bắt quả tang ngày 08/10/2024, bị cáo còn tự thú nhận trước đó vào sáng ngày 07/10/2024 và trưa ngày 08/10/2024 bị cáo đã bán trái phép Heroin cho Lò Văn N và Đào Việt T. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Tự thú*” và “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Mai Đức K là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân năm 2007 bị công an thị xã N xử phạt hành chính về hành vi mua ma túy cho người khác; năm 2009 đã bị tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được đương nhiên xóa án tích, nhưng không từ bỏ được ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Mai Đức K không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: Cần tịch thu nộp ngân sách đối với Mai Đức K số tiền 450.000đ là tiền do phạm tội mà có, 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội. Cần tịch thu nộp ngân sách đối với Lò Văn N số tiền 250.000đ, 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng đây là tiền và công cụ vi phạm hành chính nhưng trực tiếp liên quan đến tội phạm. Tịch thu tiêu hủy: 0,86 gam Methamphetamine và 1,88 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các túi nilon và các đoạn ống nhựa. Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu VICTORIA, màu xám, biển số đăng ký 21MA-202.96, đây là tài sản của bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1968 trú tại tổ A, trị trấn Mù Cang C, huyện M, tỉnh Yên Bái (là người sống chung như vợ chồng với Mai Đức K), Mai Đức K đã sử dụng làm phương tiện để phạm tội nhưng bà Nguyễn Thị H2 không biết cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H2.

[6] Trong vụ án này còn có:

Ngoài hành vi phạm tội và bị truy tố, quá trình điều tra Mai Đức K còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người nhưng K không nhớ tên, tuổi của những người mua và thời gian, địa điểm của những lần bán. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N không có cơ sở để xác minh, làm rõ về những lần bán ma túy này.

Đối với Lò Văn N và Đào Việt T là những người có hành vi mua Heroine của Mai Đức K để sử dụng và đã sử dụng hết số H1 đã mua, nên không xác định được khối lượng. Quá trình thử chất ma túy đối với Lò Văn N và Đào Việt T cho kết quả dương tính. Do đó ngày 01/11/2024, Công an thị xã N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116, 117/QĐ-XPHC đối với Lò Văn N và Đào Việt T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can Mai Đức K tại khu đập tràn thuộc bản Lồm, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Do bị can không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ và xử lý trong vụ án.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Đức K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Đức K **08** năm tù (**Tám năm tù**), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với Mai Đức K: 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với Lò Văn N: 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) đã tạm giữ; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,86 gam Methamphetamine và 1,88 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định đã được niêm phong; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các túi nilon và các đoạn ống nhựa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Mai Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Bị cáo Mai Đức K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Lò Văn N có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

Đã ký

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;
- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Quốc Hưng